

Bản án số: 337/2021/HS-ST  
Ngày 18-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Võ Ngọc Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà:*** Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 104 đường Tr Qu Kh, khu phố Đ T, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị Kim A, sinh năm 1956; bị cáo có chồng tên là Nguyễn Văn T (đã chết) có 01 con ruột, sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/6/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 248/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2015, đóng án phí ngày 07/8/2013; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/9/2020 cho đến nay, có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Võ Tấn Đ - Luật sư Văn phòng Luật sư Võ Tấn Đ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** Ông Dương Hùng D, sinh năm 1959; địa chỉ: Khu phố B M 2, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

***\* Người tham gia tố tụng khác:***

***- Người chứng kiến:***

1. Anh Lê Danh Trường C; vắng mặt.
2. Anh Đỗ Minh Th; có mặt.
3. Anh Lê Võ Quốc V; vắng mặt.
4. Anh Huỳnh Minh L; vắng mặt;
5. Anh Dương Tấn Tr; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/9/2020, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - kinh tế Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra trên địa bàn thành phố D A, đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì đến khu vực cổng xe lửa 17 thuộc khu phố Đ Th, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương phát hiện Nguyễn Thị H đưa cho Lê Danh Trường C một đoạn ống nhựa màu tím. Nghi vấn Nguyễn Thị H đang bán ma túy cho Lê Danh Trường C nên Công an tiến hành bắt giữ Nguyễn Thị H và Lê Danh Trường C, thu giữ trên tay trái của Lê Danh Trường C 01 đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín hai đầu. Nguyễn Thị H khai nhận đang bán ma túy là Heroine cho Lê Danh Trường C với giá 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) thì bị phát hiện bắt quả tang nên lực lượng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) ống hút nhựa màu tím bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 (một) điện thoại di động hiệu IteI màu đen của Nguyễn Thị Hồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Lê Danh Trường Cát; 02 (hai) ống kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) xe mô tô biển số 61-FC7320.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị H khai nhận bản thân đang sử dụng ma túy loại Heroine và đang điều trị uống Methadone tại Trung tâm y tế thành phố D A. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/9/2020 Nguyễn Thị H đến Trung tâm y tế thành phố D A, tỉnh Bình Dương để uống Methadone thì gặp Lê Danh Trường C (tên gọi khác là Đ) hỏi mua ma túy loại Heroine thì H đồng ý và nhận của C 300.000 đồng. Sau khi nhận tiền Nguyễn Thị H về nhà thì gặp Huỳnh Minh L (tên thường gọi là M), sinh năm 1985; thường trú số 13/30 khu phố Đ T, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương đang đi ra điểm uống Methadone H nhờ L mua dùm ma túy loại Heroine với số tiền 200.000 đồng thì L đồng ý và nhận 200.000 đồng của H. Sau khi có ma túy thì H gọi điện thoại cho C bằng điện thoại của H có sim số 0933279576 và hẹn giao ma túy cho Cát tại cổng 17, đường ĐT743 thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì bị Công an bắt quả tang, lúc này ma túy H đã giao cho Cát đang cầm trên tay.

Nguyễn Thị Hồng khai nhận mua ma túy bán lại cho tên Lê Danh Trường C 02 lần: Lần thứ nhất vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 29/9/2020, H gặp C (tên gọi

khác là Đ) tại Trung tâm y tế thành phố D A, tỉnh Bình Dương, H bán cho C 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng và hẹn giao ma túy cho C tại cổng 17, đường ĐT743 thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Lần thứ hai ngày 30/9/2020, H bán ma túy loại Heroine cho C giá 300.000 đồng và hẹn giao ma túy cho C tại cổng 17, đường ĐT743 thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì bị Công an thành phố D A bắt quả tang. Ngoài ra H còn khai nhận bản thân mua bán ma túy từ tháng 7/2020 đến nay với phương thức ai có nhu cầu mua ma túy thì gọi điện thoại cho H theo sim số 0933279576 hoặc đến khu vực điều trị Methadone để thỏa thuận mua bán ma túy Heroine, H mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch ở L Th, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương đã được phân sẵn. Ngoài ra, với phương pháp và thủ đoạn như trên Nguyễn Thị H còn bán ma túy loại Heroine cho Đỗ Minh Th 04 lần: Lần thứ nhất vào ngày 25/9/2020, lần thứ hai vào ngày 27/9/2020, lần thứ ba vào ngày 28/9/2020 cả ba lần trên đều xảy ra ở khu vực đi uống Methadone ở Trung tâm y tế thành phố D A, lần thứ tư vào ngày 29/9/2020 tại khu vực cổng 17 đường ĐT743 thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, giá mỗi lần bán ma túy với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

Lê Danh Trường C (tên thường gọi là Đ) khai nhận biết Nguyễn Thị H bán ma túy loại Heroine là do một người bạn cũng nghiện ma túy loại Heroine là Đỗ Minh Th, sinh năm 1993; thường trú số 233 khu phố S, phường Ph L A, Quận C (nay là thành phố Th Đ), Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đi mua ma túy của Nguyễn Thị H một lần vào ngày 28/9/2020, lần này Đỗ Minh Th mua ma túy loại Heroin, còn Lê Danh Trường C không mua. Do có nhu cầu mua ma túy loại Heroine về sử dụng nên khoảng 09 giờ ngày 29/9/2020, C điện thoại cho H để mua 200.000 đồng ma túy loại Heroine thì H đồng ý bán và hẹn gặp C tại khu vực cổng xe lửa 17, đường DT743 thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Khoảng 8 giờ ngày 30/9/2020, C sử dụng điện thoại số 0373582585 gọi điện thoại cho H mua 300.000 đồng ma túy loại Heroine thì Nguyễn Thị H đồng ý và kêu C chạy đến đường cặp hông Trung tâm y tế D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương gặp H và H kêu C đưa tiền rồi đi về khi nào có ma túy thì H sẽ gọi điện thoại cho C đến lấy. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì H gọi điện thoại kêu C chạy tới khu vực cổng xe lửa 17 đường ĐT743 thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để lấy ma túy loại Heroine, khi đến nơi thì H đưa cho C một đoạn ống hút nhựa màu tím được hàn kín hai đầu, khi C cầm trên tay trái của mình thì bị lực lượng Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương bắt giữ H và C.

Qua xác minh và làm việc với Đỗ Minh Th, sinh năm 1993; thường trú số 233 khu phố S, phường Ph L A, Quận C (nay là thành phố Th Đ), Thành phố Hồ Chí Minh. Bản thân Th cũng nghiện ma túy loại Heroine nên thông qua những

người bạn ngoài xã hội biết được Nguyễn Thị H thường bán ma túy tại trung tâm uống Methadon của Trung tâm y tế thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Do đó, Th đến Trung tâm y tế thành phố D A quen biết với H và mua ma túy của H để sử dụng. Đỗ Minh Th khai nhận đã mua ma túy loại Heroine của Nguyễn Thị H 04 lần từ ngày 25/9/2020 đến ngày 29/9/2020, trong đó có hai lần đi chung với Lê Võ Quốc V, sinh năm 1994; thường trú tại số 519/1A, khu phố T A, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương và Lê Danh Trường C (tên gọi khác là Đ), sinh năm 2000; thường trú tại Ấp V B, xã Ng Th, huyện Gi R, tỉnh Kiên Giang và hai lần đi mua ma túy loại Heroine một mình của H. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/9/2020, Th đến cơ sở điều trị Methadone tại Trung tâm y tế thành phố D A đưa cho H 300.000 đồng để mua ma túy loại Heroine và H kêu Th chờ để H đi lấy ma túy loại Heroine, khoảng 20 phút sau thì H quay lại đưa cho Th 01 gói ma túy loại Heroine, sau đó Th xin số điện thoại của H. Ngày 27/9/2020 khoảng 08 giờ, Th đi cùng bạn tên là Lê Võ Quốc V và Th sử dụng số điện thoại 0373582585 gọi vào sim số của H 0933279576 để mua ma túy loại Heroine và gặp H ở cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế thành phố D A, Th đưa cho H 200.000 đồng mua ma túy loại Heroine, H lấy tiền của Th và khoảng 20 phút sau H quay lại cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế thành phố D A đưa ma túy loại Heroine cho Th. Ngày 28/9/2020 khoảng 8 giờ 30 phút Th đi cùng với Lê Danh Trường C (tên thường gọi là Đ) đến Trung tâm y tế thành phố D A gặp H và Th mua của H 200.000 đồng ma túy; ngày 29/9/2020 khoảng 09 giờ Th đến cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế thành phố D A gặp H mua ma túy, lần này Th đưa cho H 200.000 đồng mua ma túy loại Heroine thì H lấy tiền rồi bỏ đi, do Th đợi lâu hơn những lần trước nên Thông điều khiển xe chạy về hướng ngã ba C Đ, đường ĐT743, khi đang đi thì H điện thoại kêu Th chạy lại khu vực cổng xe lửa 17 đường ĐT743 gặp H đưa ma túy. Qua xác minh làm việc đối với Lê Võ Quốc V, sinh năm 1994; thường trú số 519/1A khu phố T A, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Khoảng 8 giờ ngày 27/9/2020 khi V và Th đang ngồi uống cà phê thì Th rủ V đến điểm uống Methadone tại Trung tâm y tế thành phố D A, tỉnh Bình Dương, tại đây Th có gặp H và thấy Th đưa cho H 200.000 đồng và H kêu Thông đứng đợi, một lúc sau thấy H đi xe gắn máy kiểu dáng DH50CC, mặc bộ đồ bộ và H đưa cho Thông 01 gói ma túy là Heroine, sau đó V và Th đi về.

Quá trình làm việc tại Cơ quan Công an Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ nội dung vụ án nêu trên. Tuy nhiên đến ngày 14/01/2021 Nguyễn Thị H không thừa nhận hành vi bán ma túy của mình cho Lê Danh Trường C, Đỗ Minh Th mà chỉ thừa nhận mua dùm ma túy loại Heroine cho Lê Danh Trường C một lần thì bị bắt quả tang.

Căn cứ Kết luận giám định số: 625/MT-PC09 ngày 08/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu nâu gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0216gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận giám định số: 625/MT-PC09 ngày 08/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Thị H, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Huỳnh Minh L có đi mua ma túy về cho bị cáo Nguyễn Thị H, mục đích mua ma túy là H mua về để sử dụng, không biết H bán lại cho người khác đồng thời khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương không đề cập xử lý.

Đối với Lê Danh Trường C có hành vi mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự, đồng thời Lê Anh Trường C, Đỗ Minh Th, Lê Võ Quốc V, Huỳnh Minh L là người sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính và thông báo về địa phương.

Cáo trạng số: 96/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 08 năm đến 09 năm tù.

\* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị H giao nộp 1.400.000 đồng (bán cho Lê Danh Trường C với tổng số tiền 500.000 đồng và bán cho Đỗ Minh Th với tổng số tiền 900.000 đồng), là tiền do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đen của Nguyễn Thị H và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen của Lê Danh Trường C, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) ống kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) ống hút nhựa và 01 (một) vỏ thủy tinh và 01 (một) bì thư được niêm phong, có ma túy còn lại sau giám định là 0,00216 gam loại Heroine, là vật cấm lưu thông, công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 61FC-7320, qua xác minh xe trên là của ông Dương Hùng D làm chủ sở hữu, ông D cho bị cáo H làm phương tiện đi lại,

không biết Hồng sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã trả lại xe trên cho ông Dũng.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H, Luật sư Võ Tấn Đ tranh luận:

+ Về tội danh: Thống nhất truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội Mua bán trái phép với người làm chứng anh Lê Danh Trường C (mua bán 01 lần vào ngày 30/9/2020).

+ Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự là không có cơ sở bởi lẽ người làm chứng anh Đỗ Minh Th khai không khớp về mặt thời gian, số tiền bán cho bị cáo 04 lần là bao nhiêu, khi bán chỉ là đoạn ống hút nhựa hàn kín nên không biết đó có phải là ma túy hay không.

+ Người bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo cụ thể như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại (bởi số lượng ma túy nhỏ và chưa phát tán ra ngoài xã hội), bản thân bị cáo là người bị nhiễm HIV, ba bị cáo là ông Nguyễn Văn T là người bị bệnh hiểm nghèo và người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án thấp nhất cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Thị H không tranh luận bổ sung và đồng ý với quan điểm của người bào chữa cho mình.

- Đại diện Viện kiểm sát như nguyên quan điểm như toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu và không đồng ý với quan điểm với người bào chữa cho bị cáo.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H chỉ thừa nhận mua bán ma túy 01 lần với Lê Danh Trường Cát vào ngày 30/9/2020, không thừa

nhận bán ma túy cho Lê Danh Trường C vào ngày 29/9/2020 và mua bán 04 lần ma túy cho Đỗ Minh Th vào các ngày 25/9, 27/9, 28/9 và 29/9/2020.

Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang (tại bút lục số 22, 23) bản tự khai của bị cáo (tại các bút lục số 40, 41), biên bản hỏi cung bị cáo (tại các bút lục số 36, 37, 38, 39, 47, 48, 49, 50), lời khai của những người làm chứng anh Lê Danh Trường C, anh Đỗ Minh Th, anh Lê Võ Quốc V, anh Huỳnh Minh L, người sống chung như vợ chồng với bị cáo (không đăng ký kết hôn) là anh Dương Tấn Tr, lời khai của ba ruột bị cáo ông Nguyễn Văn T, đặc biệt là tại Công văn số: 925/TT.TCTK-ĐSTK ngày 01/4/2021 của Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone của Tổng Công ty Viễn thông Mobifone về việc trích dữ liệu chi tiết cuộc gọi của bị cáo và những chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, xác định: Bị cáo Nguyễn Thị H đã bán ma túy loại Heroine cho Đỗ Minh Th 04 lần vào các ngày 25/9/2020, ngày 27/9/2020, ngày 28/9/2020, cả 03 lần mua bán ma túy đều xảy ra tại cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế thành phố D A và ngày 29/9/2020 xảy ra tại khu vực cổng xe lửa 17, đường ĐT743 thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, mỗi lần bán ma túy với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng; bán cho Lê Danh Trường C (tên thường gọi là Đ) 02 lần vào ngày 29/9/2020 tại tại cơ sở điều trị Methadone Trung tâm y tế thành phố D A với giá 200.000 đồng và ngày 30/9/2020 tại khu vực cổng xe lửa 17, đường ĐT743 thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương với giá 300.000 đồng, Nguyễn Thị H đang bán ma túy cho Lê Danh Trường C thì bị lực lượng Công an thành phố D A bắt quả tang thu giữ ma túy có khối lượng 0,0216 gam loại Heroine.

[3] Như vậy, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bán 04 lần ma túy cho Đỗ Minh Th và 02 lần cho Lê Danh Trường C, mục đích để thu lợi và có tiền sử dụng ma túy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên”. Do đó, Cáo trạng số: 96/CT-VKS ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để có tiền tiêu xài và có tiền sử dụng ma túy mà bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo không được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đang bị nhiễm HIV, ba bị cáo là ông Nguyễn Văn Tê bị bệnh hiểm nghèo và người có công với cách mạng nên bị cáo được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, đã được xóa án tích đồng thời bị cáo là người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo là người có nhân thân xấu và nghiện ma túy đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đen của Nguyễn Thị H và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen của Lê Danh Trường C, là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xét 02 (hai) ống kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) ống hút nhựa và 01 (một) vỏ thủy tinh và 01 (một) bì thư được niêm phong, có ma túy còn lại sau giám định là 0,00216 gam loại Heroine, là vật cấm lưu thông, công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 61FC-7320, qua xác minh xe trên là của ông Dương Hùng D làm chủ sở hữu, ông D cho bị cáo Hồng làm phương tiện đi lại, không biết Hồng sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại xe trên cho ông Dũng nên không đặt ra xem xét.



[10] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Thị H, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau; đối với Huỳnh Minh L có đi mua ma túy về cho bị cáo Nguyễn Thị H, mục đích mua ma túy là H mua về để sử dụng, không biết Hồng bán lại cho người khác đồng thời khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương không đề cập xử lý; đối với Lê Danh Trường C có hành vi mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự, đồng thời Lê Anh Trường C, Đỗ Minh Th, Lê Võ Quốc V, Huỳnh Minh L là người sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính và thông báo về địa phương.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị H đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt cho bị cáo là có cơ sở chấp nhận một phần, còn các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là không có cơ sở chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2020.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị H giao nộp 1.400.000 (một triệu bốn trăm nghìn) đồng, là tiền do phạm tội mà có để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu đen và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) ống kim tiêm đã qua sử dụng, 01 (một) ống hút nhựa và 01 (một) vỏ thủy tinh và 01 (một) bì thư được niêm phong, có ma túy

còn lại sau giám định là 0,00216 gam loại Heroine, ngoài bì thư ghi chữ 625/PC09.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**